

HOSE

VN Index

27/06/2012 - Daily chart



VN-Index giảm : 1.15 điểm

Đóng cửa (27/06/2012) : **418.04**

Đóng cửa phiên trước : **419.19**

Tăng/Giảm (điểm) : **-1.15 (-0.27%)**

Ngày	21/06	22/06	25/06	26/06	27/06
Index	431.14	427.17	424.12	419.19	418.04
Thay đổi	-1.75	-3.97	-3.05	-4.93	-1.15
KLGD (tr.cp)	43.83	51.72	62.79	50.51	43.90
GTGD (tỷ đồng)	687.29	755.91	1,031.47	744.85	739.93

Nhận định sàn HOSE

Phiên giao dịch hôm nay kết thúc trong tâm lý buồn tẻ. Nhà đầu tư tiếp tục quay lưng với thị trường khi nền kinh tế mới nổi đang phục hồi chậm tiêu biểu: mức tăng trưởng kinh tế Trung Quốc dự báo giảm, giá dầu giảm tác động tiêu cực kinh tế Nga, bên cạnh đó Đức vẫn phải chịu thua lỗ từ các khoản phải thu có nguy cơ không thu hồi được. Nền kinh tế trong nước cũng chưa khởi sắc khi bài toán lãi suất còn nhiều bất cập, trong quý I có đến 70% doanh nghiệp thua lỗ và nhiều doanh nghiệp phá sản. Thanh khoản tiếp tục giảm chúng tôi cho rằng nhà đầu tư nên tiếp tục giữ tiền mặt chờ đợi thanh khoản tốt hơn. Thị trường có thể xuất hiện phiên tăng điểm nhẹ nhưng mang tính điều chỉnh, sau đó đi vào xu thế giảm điểm.

Đồ thị kỹ thuật



Đồ thị ngày chỉ số VN-Index

HNX

HNX Index

27/06/2012 - Daily chart



HNX-Index giảm : 0.41 điểm

Đóng cửa (27/06/2012) : **70.70**

Đóng cửa phiên trước : **71.11**

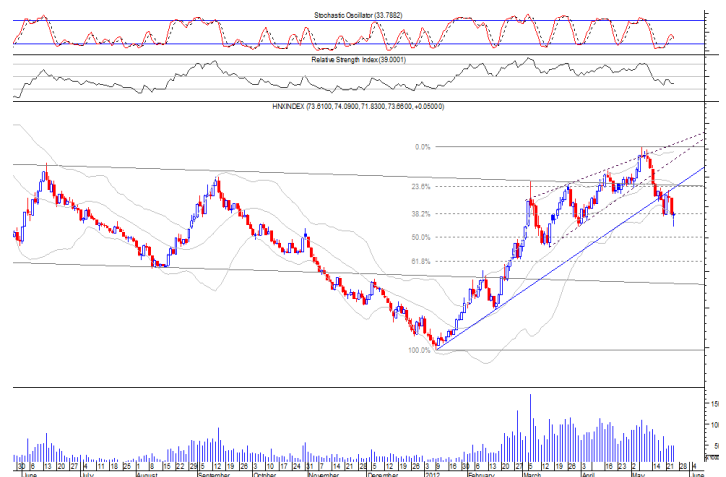
Tăng/Giảm (điểm) : **-0.41 (-0.58%)**

Ngày	21/06	22/06	25/06	26/06	27/06
Index	73.90	73.31	71.80	71.11	70.70
Thay đổi	-0.46	-0.59	-1.51	-0.69	-0.41
KLGD (tr.cp)	25.26	42.18	42.48	47.83	34.77
GTGD (tỷ đồng)	273.65	431.32	421.90	445.81	325.15

Nhận định sàn HNX

Xu hướng giảm điểm từ đầu tuần cộng hưởng với tâm lý hưng hờ với thị trường khiến nhà đầu tư không vội vàng đặt lệnh cầu ở ạt. Mặc dù biên độ giảm điểm hôm nay nhỏ hơn so với phiên hôm qua nhưng dòng tiền chảy vào thị trường tiếp tục suy yếu. Chúng tôi cho rằng thị trường chưa cho bất kì tín hiệu tích cực nào, nhà đầu tư chưa phải vội vàng, có thể thoải mái chọn mức giá an toàn.

Đồ thị kỹ thuật



Đồ thị ngày chỉ số HNX-Index

5 cổ phiếu có giá tăng nhiều nhất

Mã	Giá ĐK	Giá CK	Thay đổi	%
ALP	8	8.4	0.4	5
GDT	18	18.9	0.9	5
GIL	38.6	40.5	1.9	5
IFS	4.2	4.4	0.2	5
L10	8.4	8.8	0.4	5

5 cổ phiếu có giá giảm nhiều nhất

Mã	Giá ĐK	Giá CK	Thay đổi	%
JVC	22.8	20.7	-2.1	-9
VSG	1.6	1.5	-0.1	-6
CIG	4.1	3.9	-0.2	-5
CSM	25.3	24.1	-1.2	-5
DXG	10.5	10	-0.5	-5

5 cổ phiếu có KL khớp lệnh nhiều nhất

Mã	Thay đổi	%	KLGD
SAM	-0.3	-4	1,877,100
SBS	-0.2	-4	1,764,770
ITA	-0.1	-1	1,427,620
STB	-0.1	0	1,305,710
CII	0.8	3	1,135,040

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Đóng cửa	Thay đổi	% Thay đổi
D. Jones	12,534.67	+32.01	+0.26%
S&P 500	1,319.99	+6.27	+0.48%
FTSE 100	5,465.44	+18.48	+0.34%
DAX	6,146.83	+10.14	+0.17%
CSI 300	2,447.20	-7.72	-0.31%
Nikkei225	8,730.49	+66.50	+0.77%
Hangseng	19,176.95	+195.11	+1.03%
FSTE	2,841.60	+35.97	+1.28%

5 cổ phiếu có giá tăng nhiều nhất

Mã	Giá ĐK	Giá CK	Thay đổi	%
KST	4.6	4.9	0.3	7
LDP	20	21.36	1.36	7
NBC	18.8	20.05	1.25	7
PTI	10.3	10.98	0.68	7
QHD	6.1	6.5	0.4	7

5 cổ phiếu có giá giảm nhiều nhất

Mã	Giá ĐK	Giá CK	Thay đổi	%
BST	9.2	8.6	-0.6	-7
ECI	10.1	9.41	-0.69	-7
INC	7.4	6.9	-0.5	-7
MKV	11.6	10.8	-0.8	-7
VDL	36.7	34.3	-2.4	-7

5 cổ phiếu có KL khớp lệnh nhiều nhất

Mã	Thay đổi	%	KLGD
PVX	0	0	3,976,871
SCR	0.35	3	2,710,200
VND	-0.07	-1	2,699,800
SHS	-0.22	-3	1,705,500
KLS	0.05	1	1,614,400

TIN VẤN

Lãi suất giao dịch liên ngân hàng cũng tăng đối với cả đồng VND lẫn USD, nhưng tập trung ở các kỳ hạn ngắn từ 3 tháng trở xuống.

Lãi suất huy động chứng chỉ vàng chủ yếu dưới 1%, chỉ một số ngân hàng nhỏ huy động ở mức 2%/năm nhưng không phổ biến.

Brazil, Ấn Độ đang tăng trưởng chậm một cách nhanh chóng, Trung Quốc gặp khó khăn khi thương mại toàn cầu giảm; còn giá dầu giảm tác động tiêu cực tới Nga.

Cục quản lý ngoại tệ Trung Quốc, thông báo nợ nước ngoài của chính phủ Trung Quốc tính đến cuối tháng 3 vừa qua đã vượt mức 751 tỷ USD

Tổ chức xếp hạng tín nhiệm Egan-Jones tuyên bố hạ bậc xếp hạng tín nhiệm của Đức từ mức A+ xuống mức AA- với triển vọng tiêu cực